| | |
|---|---|
| UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU<br>**SỞ Y TẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 162 /QĐ-SYT | *Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 03 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc cho phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình

## GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

*Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Thông tư 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về hoạt động Y học gia đình;*

*Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ, Sở Y tế.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép 07 (bảy) Bác sĩ đã có Chứng chỉ đào tạo về Y học gia đình cơ bản do Đại học Y dược Cần Thơ cấp *(danh sách kèm theo)*, được phép khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình.

**Điều 2**. Quyết định này không có giá trị để các Bác sĩ có tên tại Điều 1 bổ túc hồ sơ làm chủ cơ sở Phòng khám chuyên khoa Bác sĩ gia đình tư nhân.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế; các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- SYT các tỉnh, thành phố;
- Website SYT;
- Lưu: VT, NV.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ

**Phạm Minh An**

# DANH SÁCH

**Bác sĩ đã có Chứng chỉ hành nghề, được phép khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình**

*(Kèm theo Quyết định số 162 /QĐ-SYT ngày 03 /3/2023 của Sở Y tế)*

| TT | Họ và Tên | Ngày sinh | Số CCHN | Ngày cấp CCHN | Văn bằng chuyên môn | Phạm vi chuyên môn trên CCHN | Chứng chỉ đào tạo | Được phép khám bệnh, chữa bệnh |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | BS. Hoàng Dương Bảo | 03/09/1988 | 006226/BRVT -CCHN | 01/12/2022 | Bác sĩ Y học dự phòng | Khám phát hiện và xử trí các bệnh thường gặp theo qui định của Bộ Y tế; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng | Y học gia đình cơ bản 03 tháng | Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình |
| 2 | BS. Nguyễn Đình Giáp | 23/03/1994 | 006165/BRVT -CCHN | 09/9/2022 | Bác sĩ Y học dự phòng | Khám phát hiện và xử trí các bệnh thường gặp theo qui định của Bộ Y tế; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng | Y học gia đình cơ bản 03 tháng | Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình |
| 3 | BS. Trương Thị Thu Hương | 18/02/1995 | 006215/BRVT -CCHN | 01/12/2022 | Bác sĩ Y học dự phòng | Khám phát hiện và xử trí các bệnh thường gặp theo qui định của Bộ Y tế; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng | Y học gia đình cơ bản 03 tháng | Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình |
| 4 | BS. Nguyễn Thị Thảo Ngân | 04/03/1995 | 005397/BRVT -CCHN | 25/4/2022 | Bác sĩ đa khoa | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | Y học gia đình cơ bản 03 tháng | Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình |
| 5 | BS. Phạm Thị Thùy Ngân | 28/12/1996 | 006163/BRVT -CCHN | 09/9/2022 | Bác sĩ Y học dự phòng | Khám phát hiện và xử trí các bệnh thường gặp theo qui định của Bộ Y tế; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng | Y học gia đình cơ bản 03 tháng | Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình |
| 6 | BS. Nguyễn Đặng Thái Sơn | 11/09/1995 | 006162/BRVT -CCHN | 09/9/2022 | Bác sĩ Y học dự phòng | Khám phát hiện và xử trí các bệnh thường gặp theo qui định của Bộ Y tế; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng | Y học gia đình cơ bản 03 tháng | Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình |
| 7 | BS. Đậu Đình Tài | 18/09/1991 | 006009/BRVT -CCHN | 25/4/2022 | Bác sĩ đa khoa | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại | Y học gia đình cơ bản 03 tháng | Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý Y học gia đình |
| | ***Tổng cộng: 07 bác sĩ*** | | | | | | | |